

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2022/HS-ST

Ngày: 31/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Quang Dũng

Ông Trần Hoàng Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022 và thông báo số 03/TB-TA ngày 10/8/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THÀNH TH, sinh năm: 1997, tại Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn D, sinh năm: 1976 và bà Huỳnh Thị C, sinh năm: 1977.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 30/11/2021, bị Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng khởi tố về tội: “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông...thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo Khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự.

- Ngày 14/02/2022, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên khởi tố về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Lê Tuấn Tr, sinh năm: 1989. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 2, phường Phủ Hà, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 11/11/2021, Nguyễn Thành Th đi bộ ngang qua cửa hàng Vinmart (địa chỉ: số 09B, đường Nguyễn Văn Cừ) thuộc khu phố 4, phường Đài Sơn, TP. Phan Rang- Tháp Chàm, Thái nhìn thấy bà Lê Tuấn Tr đang bán hàng nên Th đi vào cửa hàng nhờ bà Tr giúp đỡ cho tiền mua vé xe để về quê. Sau khi nghe Th trình bày hoàn cảnh khó khăn nên bà Tr đã cho Th số tiền 350.000 đồng. Nhận thấy bà Tr là người nhẹ dạ, cả tin nên Th đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của bà Tr, bằng cách xin số điện thoại và địa chỉ của bà Tr nói để sau này liên lạc cảm ơn. Sau đó Th đón xe đến TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Sau khi có được số điện thoại của bà Trầm, ngày 15/11/2021 Nguyễn Thành Th nhắn tin cho bà Tr với nội dung Th đã chuyển số tiền 10.000.000 đồng cho bà Tr để cảm ơn, đồng thời Th gửi cho bà Tr một số hình ảnh tại cửa hàng thế giới di động để tạo lòng tin và chứng minh là Th đã chuyển tiền cho bà Tr, nhưng thực tế Th không chuyển tiền cho bà Tr. Nhận được tin nhắn của Th và nghĩ rằng Th đã chuyển 10.000.000 đồng cho mình nên bà Tr không đồng ý nhận và yêu cầu được trả lại tiền cho Th. Lúc này Th đề nghị bà Tr cung cấp thông tin tài khoản ví điện tử “Momo” gồm số điện thoại, tên và mã OTP của bà Tr, nghe vậy bà Tr đã cung cấp các thông tin trên cho Th. Có được thông tin trên ví điện tử Momo của bà Tr, Th đã đăng nhập vào ứng dụng trên và thực hiện thao tác rút 11.000.000 đồng trong tài khoản của bà Tr. Sau khi rút tiền, nhận thấy bà Tr chưa phát hiện nên Th đã yêu cầu bà Tr chuyển tiền qua ví “Momo” của Th có tên đăng nhập là Nguyễn Thành Th, liên kết với số điện thoại 032.560.8507 (số di động của Th), bà Tr đã chuyển tiền cho Th 03 lần với tổng số tiền là: 9.000.000 đồng, toàn bộ số tiền trên Th đã rút ra và tiêu sài hết. Sau đó, bà Tr phát hiện bị rút 11.000.000 đồng trong tài khoản, nghi ngờ Th lừa đảo chiếm đoạt tiền nên bà Tr đã nhắn tin yêu cầu Th gửi trả lại tiền. Tuy nhiên Th không trả tiền cho bà Tr.

Tổng số tiền mà Th đã chiếm đoạt của bà Tr là 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra Nguyễn Thành Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 79/CT- VKSPRTC ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Thành Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Th từ 18 đến 24 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành Th đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 15/11/2021, Nguyễn Thành Th đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của bà Lê Tuấn Tr. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi lừa đảo để chiếm đoạt tài sản của người khác là phạm tội. Nhưng để có tiền nhanh chóng tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và hiện nay đang bị Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng khởi tố về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông ... thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên khởi tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc điện thoại Samsung Galaxy mà Thái sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện đang bị Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tạm giữ trong 01 vụ án khác.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Tuấn Tr yêu cầu Nguyễn Thành Th phải trả lại cho bà Tr số tiền 20.000.000 đồng, Th đồng ý nhưng hiện nay chưa có tiền bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự giữa bị cáo và Bà Tr.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Th phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành Th 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thành Th với bị hại bà Lê Tuấn Tr. Cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thành Th đồng ý bồi thường cho bà Lê Tuấn Tr số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại các điều 357, 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thành Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người bị hại; quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên

Đỗ Quang Dũng

Lê Hoàng Hải

